TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2026/QĐST-VHNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 123/2026/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1988; số căn cước công dân: 042088004482; địa chỉ: Số 34 N, phường N, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1995; số căn cước công dân: 067195005935; địa chỉ thường trú: Thôn 27, xã N, tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ liên hệ: Nhà trọ Ngô Việt T1, tổ 5, khu phố Ô, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Anh T2, sinh ngày 18/9/2019 cho ông Nguyễn Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Hoàng Thị V không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị V đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Xuân T và bà Hoàng Thị V phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0022879 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND khu vực 17 -Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- UBND phường N, tỉnh Hà Tĩnh (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: VT; HS (02).

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương